

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5587/2007/QĐ-UBND

Hạ Hòa, ngày 27 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Về một số chủ trương, biện pháp quản lý và điều hành ngân sách địa phương năm 2008

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND - UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ về việc hướng dẫn thực hiện Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 3453/2007/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 của UBND tỉnh Phú Thọ về một số chủ trương, biện pháp và điều hành ngân sách địa phương năm 2008 ;

Căn cứ Quyết định số 3456/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2008;

Trên cơ sở mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và những quan điểm chủ trương xây dựng dự toán thu, chi Ngân sách địa phương (NSĐP) năm 2008 đã được Huyện ủy - UBND huyện thông qua;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi:

Năm 2008 là năm thứ hai của thời kỳ ổn định ngân sách địa phương năm 2007 đến 2010 - việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách chính quyền địa phương, tỷ lệ (%) phân chia nguồn thu giữa các cấp được ngân sách và số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp dưới được ổn định theo đúng Nghị quyết của HĐND và Quyết định của UBND Tỉnh đối với năm ngân sách trong thời kỳ ổn định. Tuy nhiên năm 2008 do một số chính sách của Trung ương thay đổi và một số định mức, tỷ lệ điều tiết giữa các cấp ngân sách không còn phù hợp với mức độ tăng trưởng cũng như khuyến khích các địa phương khai thác các nguồn thu sẵn có để tăng nguồn lực cho NSNN. Để đảm bảo cho công tác điều hành ngân sách thực sự có hiệu quả, yêu cầu đặt ra phải sửa đổi, bổ sung một số quy định về mức phân bổ dự toán NSĐP đối với sự nghiệp Giáo dục, phân cấp nguồn thu,

nhiệm vụ chi, tỷ lệ (%) phân chia các nguồn thu giữa các cấp ngân sách cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương năm 2008 (theo Nghị quyết của HĐND tỉnh).

- Phân cấp nguồn thu gắn với phân cấp quản lý thu trên tất cả các lĩnh vực, phân cấp nguồn thu cho ngân sách cấp dưới đảm bảo điều hòa nguồn thu cân đối giữa các cấp và trong từng cấp ngân sách.

- Thực hiện cơ chế cân đối nguồn thu từ tiền sử dụng đất (bao gồm cả đấu giá đất, chi phí đấu giá, bồi thường thiệt hại về đất...) tiếp tục thực hiện cơ chế cân đối ngân sách của từng cấp để 100% đầu tư xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội năm 2008, việc đầu tư xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội, các xã khó khăn, các cơ sở sản xuất công nghiệp, cơ sở hạ tầng... Việc phân cấp được điều chỉnh phù hợp với phát triển kinh tế từng khu vực trên địa bàn, khuyến khích các cấp, các ngành tăng cường khai thác tối đa nguồn thu này.

- Năm 2008 ngân sách tỉnh đã bổ sung vào cân đối cho thường xuyên đối với ngân sách cấp huyện, xã để thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định 93, 94/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ.

- Về phân cấp nhiệm vụ chi phải phù hợp với phân cấp quản lý Nhà nước về các lĩnh vực kinh tế - xã hội đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng.

Điều 2. Về phân bổ và giao dự toán NSDP năm 2008.

Là năm thứ hai của thời kỳ ổn định ngân sách 2007 - 2010 do vậy việc phân bổ và giao dự toán thu, chi NSDP phải bám sát các quy định của Luật NSNN, các Luật thuế, các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tiêu chí, định mức phân bổ NSDP. Dự toán được giao cụ thể đối với từng ngành, từng lĩnh vực, từng đơn vị đúng chính sách, đúng chế độ quy định và theo hướng đảm bảo cân đối của NSDP.

1. Về giao dự toán thu NSNN:

- Trên cơ sở mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2006 - 2010 đã được Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI thông qua, khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và ngân sách năm 2007, dự báo tăng trưởng kinh tế và nguồn thu trên địa bàn, tính đúng, tính đủ nguồn thu phát sinh theo chế độ, dự kiến thu nội địa tăng tối thiểu trên 10% so với ước thực hiện năm 2007.

- Dự toán thu NSNN thực hiện đầy đủ các quy định về nuôi dưỡng nguồn thu, khuyến khích sản xuất kinh doanh mở rộng thị trường, giao dự toán thu chú ý bám sát những chế độ, chính sách mới ban hành thực hiện cho năm 2007 và 2008; lộ trình cải cách hành chính về thuế, Luật quản lý thuế, đảm bảo không bỏ sót nguồn thu, chống thất thu có hiệu quả.

2. Về phân bổ và giao dự toán chi NSDP năm 2008:

Căn cứ dự toán thu NSNN trên địa bàn, thu NSDP được hưởng 100% theo quy định của Luật NSNN, số bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên, dự toán chi cân đối NSDP được xây dựng trên cơ sở định mức, tiêu chuẩn, chế độ, chính sách quy định

và được phân bổ cụ thể đối với từng lĩnh vực chi đảm bảo cơ cấu hợp lý giữa chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên.

2.1. Về chi đầu tư XDCB:

Phân bổ và giao dự toán chi đầu tư XDCB phải thực hiện đúng quy định về quản lý vốn đầu tư XDCB, tập trung ưu tiên đầu tư những dự án công trình trọng điểm của địa phương (công trình giao thông, thủy lợi phục vụ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, khắc phục hậu quả thiên tai...) tránh phân bổ dàn trải gây lãng phí.

Trên cơ sở nguồn thu từ tiền sử dụng đất (bao gồm cả đấu giá đất) được hưởng từ tỷ lệ % phân chia theo tỷ lệ và các khoản ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu để thực hiện các dự án, nguồn tăng thu từ ngân sách các cấp (huyện, xã) và các nguồn huy động hợp pháp khác, UBND trình HĐND cùng cấp phê duyệt

+ Ưu tiên bố trí dự toán tập trung cho công tác bồi thường giải phóng mặt bằng của các dự án, công trình do huyện làm chủ đầu tư.

+ Bố trí vốn thực hiện các chương trình dự án khắc phục hậu quả thiên tai.

+ Tập trung bố trí các dự án, công trình chuyển tiếp có khả năng hoàn thành trong năm 2008, vốn quy hoạch và chuyển bị đầu tư.

+ Đối với những công trình, dự án thực hiện từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên bố trí thực hiện đúng mục đích và dự toán được giao.

2.2. Về chi thường xuyên:

Dự toán chi thường xuyên dựa trên cơ sở hệ thống tiêu chí và định mức phân bổ được HĐND tỉnh phê chuẩn, chế độ, định mức chi tiêu và trong phạm vi dự toán được UBND tỉnh thông báo. Dự toán chi được xây dựng cụ thể cho từng lĩnh vực, từng ngành, từng đơn vị, tập trung kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng chủ yếu, quán triệt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo an ninh - quốc phòng và xóa đói giảm nghèo. Dự toán chi thường xuyên năm 2008 của các đơn vị đã bao gồm kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định 93, 94/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ.

- *Chi sự nghiệp kinh tế:*

+ Sự nghiệp nông lâm nghiệp, thủy lợi:

Dự toán chi sự nghiệp nông lâm nghiệp, thủy lợi đảm bảo chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp của Trạm khuyến nông; đáp ứng các hoạt động sự nghiệp khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư, hỗ trợ các chương trình nông nghiệp trọng điểm, xây dựng và thực hiện các mô hình kinh tế nông nghiệp, chuyển giao khoa học kỹ thuật, thúc đẩy chuyển dịch kinh tế nông nghiệp nông thôn. Đảm bảo triển khai công tác phòng chống lụt bão, xây dựng hệ thống thủy lợi nhỏ.

+ Sự nghiệp giao thông:

Bố trí kinh phí duy tu thường xuyên hệ thống giao thông thuộc huyện quản lý, hỗ trợ giao thông nông thôn ở những vùng đi lại khó khăn.

+ Khắc phục thiên tai sau mưa bão:

Bố trí kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả khi có thiên tai, bão lụt xảy ra, đảm bảo ổn định kinh tế và đời sống nhân dân.

+ Chi kiến thiết thị chính và kinh tế khác:

Đảm bảo chi các hoạt động sự nghiệp địa chính, chuẩn bị các dự án đầu tư xây dựng, chi nghiệp vụ quản lý ngân sách, kinh phí lập quy hoạch phát triển KT-XH huyện Hạ Hòa đến năm 2020, quy hoạch chi tiết thị trấn Hạ Hòa, kinh phí để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, khuyến công, khuyến lâm, khuyến ngư theo các chương trình dự án cụ thể và kiến thiết thị chính khác.

- Chi sự nghiệp văn xã:

+ Sự nghiệp đào tạo:

Đảm bảo chi lương, phụ cấp theo chế độ và bố trí kinh phí đảm bảo hoạt động chuyên môn, mở lớp đào tạo cán bộ xã, thị trấn, tập huấn chính trị cho cán bộ chủ chốt theo kế hoạch của huyện, kinh phí hỗ trợ đào tạo cán bộ học tập nâng cao trình độ lý luận chính trị.

+ Sự nghiệp giáo dục - đào tạo: Đảm bảo chi các chế độ cho cán bộ, giáo viên và hoạt động nghiệp vụ bao gồm:

* Chi nhóm I: Lương cơ bản theo hệ số, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp khu vực, phụ cấp ưu đãi..., phụ cấp thu hút (đối với các trường thuộc xã đặc biệt khó khăn), chênh lệch do tăng lương trong năm, các khoản đóng góp theo quy định, tiền thiếu giáo viên, thanh toán dạy giờ cho giáo viên kiêm nhiệm.

* Chi nhóm II: Trên cơ sở căn cứ vào nhiệm vụ chuyên môn của ngành giáo dục - đào tạo, sau khi cân đối chi nhóm I, phần kinh phí còn lại được bố trí như sau:

Đối với Phòng Giáo dục - Đào tạo bố trí nguồn kinh phí đảm bảo chi cho hoạt động chuyên môn bao gồm: Thi đua khen thưởng, triển khai tập huấn chuyên môn nghiệp vụ của ngành, tổ chức chấm thi, coi thi học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh, tăng cường cơ sở vật chất, tham quan học tập kinh nghiệm, nghiên cứu khoa học để nâng cao chất lượng dạy và học.

Đối với các trường mầm non, tiểu học và THCS: Kinh phí chi khác được phân bổ như sau:

- Trường mẫu giáo Quân Khê, Đại Phạm: 08 triệu đồng/trường.
- Các trường mầm non còn lại: 05 triệu đồng/ trường.
- Các trường tiểu học: 10 triệu đồng/ trường và 01 triệu đồng/lớp.
- Các trường THCS: 10 triệu đồng/trường và 0,8 triệu đồng/lớp.

* Tăng cường cơ sở vật chất: Dành hỗ trợ các trường dự kiến xây dựng trường chuẩn quốc gia, hỗ trợ các trường cơ sở vật chất còn khó khăn.

* Dự phòng ngân sách giáo dục để sử dụng bổ sung cho những nhiệm vụ phát sinh trong năm (kinh phí tuyên dụng giáo viên) và một số nhiệm vụ phát sinh khác.

+ Sự nghiệp VHTT - Thể dục thể thao - Phát thanh truyền hình:

Dự toán bố trí đảm bảo chi trợ giá điện ảnh miền núi, lương, phụ cấp cho cán bộ đài truyền thanh, thư viện, các hoạt động văn hóa xã hội - TDTT, tổ chức Lễ hội đền Mẫu Âu Cơ năm 2008, đảm bảo chế độ và các hoạt động truyền thanh, truyền hình của huyện theo quy định.

+ Chi đảm bảo xã hội:

Dự toán bố trí quà cho các đối tượng chính sách theo Nghị định 28/CP và các cụ trên 100 tuổi, đảm bảo trợ cấp đột xuất, hợp đồng quản trang và danh tiếng nghĩa trang trong các ngày lễ, tết.

Riêng kinh phí chi trả trợ cấp thường xuyên cho các đối tượng hưởng trợ cấp xã hội theo Nghị định 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ, tạm giao bằng kế hoạch năm 2007, phần còn thiếu sẽ được tỉnh bổ sung có mục tiêu khi được Trung ương phê chuẩn.

- Chi quản lý hành chính:

Dự toán giao trên cơ sở định mức được HĐND tỉnh quy định và bổ sung kinh phí thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị định 94/CP của Chính phủ, chi hoạt động, mua sắm tài sản, chi hỗ trợ hoạt động của các Ban Đảng, hoạt động của Đảng ủy cơ quan và các đoàn thể thuộc cơ quan, ... Căn cứ vào định mức phân bổ ngân sách đơn vị đảm bảo chi tiết kiệm, đáp ứng thực hiện nhiệm vụ chính trị, không để nợ chi thường xuyên phát sinh. Đồng thời dành một phần kinh phí cho việc triển khai chủ trương, chính sách của Đảng, Đại hội các đoàn thể, đảm bảo hoạt động của cấp ủy, chính quyền.

- Sự nghiệp y tế:

+ Y tế xã: Lương cơ bản theo hệ số, các khoản đóng góp, phụ cấp ưu đãi (35%), chi phụ cấp nhân viên y tế thôn bản, thù lao y tế đông y, chi tăng lương theo định kỳ và các hoạt động y tế khác.

+ Y tế huyện: Ngân sách bố trí để phòng chống dịch bệnh trên địa bàn, trang thiết bị phục vụ y tế huyện, kinh phí xét nghiệm HIV cho khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

- Chi an ninh - quốc phòng:

+ Chi an ninh: Đảm bảo cho các hoạt động an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, huấn luyện công an xã, thị trấn và các nhiệm vụ an ninh tại địa phương theo quy định.

+ Chi quốc phòng: Đảm bảo huấn luyện dân quân tự vệ, dự bị động viên giáo dục quốc phòng toàn dân, quà tân binh hàng năm, công tác tuyển quân năm 2008.

- Chi khác ngân sách: Dành chi thi đua khen thưởng và hỗ trợ các đơn vị thực hiện nhiệm vụ chính trị của huyện.

- Dự phòng ngân sách:

Được sử dụng khi cần thiết để khắc phục thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng phát sinh ngoài dự toán.

Dự toán ngân sách phân bổ cho các đơn vị là tối đa, do vậy các đơn vị dự toán phải chủ động cân đối đảm bảo các hoạt động thường xuyên và đáp ứng thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị, chi tiết kiệm, có hiệu quả. Trong năm UBND huyện không bổ sung kinh phí hoạt động ngoài dự toán.

- Nhiệm vụ chi ngân sách xã:

Ngân sách huyện bố trí bổ sung cân đối và phân điều tiết đảm bảo chi theo chế độ hiện hành và các hoạt động cho xã, thị trấn cụ thể như sau:

* Nhóm I:

- Chi trợ cấp, 3% BHYT cán bộ hưu xã.
 - Lương, phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm, 19% các khoản đóng góp cho cán bộ chuyên trách, cán bộ công chức xã.
 - Phụ cấp cho cán bộ không chuyên trách ở xã (đã bao gồm phụ cấp cán bộ đài truyền thanh cơ sở), cán bộ không chuyên trách ở khu dân cư.
 - Phụ cấp kiêm nhiệm, phụ cấp đại biểu HĐND xã theo Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 22/5/2007 của UBND tỉnh Phú Thọ và 3% BHYT của đại biểu HĐND xã không hưởng lương.
 - Phụ cấp trách nhiệm của cán bộ chỉ huy dân quân tự vệ và ngày công huấn luyện dân quân tự vệ bố trí theo hệ số x 450.000 đồng.
 - Thù lao công an viên.
 - Phụ cấp khuyến nông viên (chuyên trách và không chuyên trách ở cơ sở).
 - Chi trả chế độ giáo viên mầm non ngoài biên chế:
 - + Đối với các xã không thuộc xã đặc biệt khó khăn: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 320.000 đồng/giáo viên/tháng và 19% các khoản đóng góp (theo hệ số lương 1,86). Phần còn thiếu sử dụng 95% từ nguồn thu học phí theo hướng dẫn liên ngành số 57/LN-GD-TC của Liên Sở Tài chính - Sở Giáo dục ngày 29/01/2007 về thực hiện thu, quản lý và sử dụng học phí ở các trường lớp mầm non bán công trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
 - + Đối với xã Quân Khê và Đại Phạm bổ sung đủ lương và các khoản đóng góp theo lương.
 - * Nhóm II: Đảm bảo một số hoạt động chính của địa phương gồm:
 - Chi cho cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư: 01 triệu đồng/khu và 2 triệu đồng cho Ban chỉ đạo xã.
 - Sự nghiệp văn hóa, thông tin: 10 triệu đồng/xã
 - Sự nghiệp thể dục thể thao: 5 triệu đồng/xã
 - Sự nghiệp phát thanh truyền hình: 6,4 triệu đồng/xã
 - Hoạt động người cao tuổi: 2,2 triệu đồng/xã
 - Hoạt động Ban thanh tra nhân dân: 2 triệu đồng/xã
 - Kinh phí hoạt động cấp xã: 35 triệu đồng/xã
 - Kinh phí họp HĐND xã 3trđx2 kỳ: 6 triệu đồng/xã
 - Chi hỗ trợ XD Nhà văn hóa khu: 10 triệu đồng/nhà.
 - Cân đối chi hoạt động khối Đảng theo Quyết định số: 84/QĐ-TW ngày 01/10/2003 của Ban chấp hành TW Đảng và hỗ trợ tổ chức kỷ niệm thành lập Đảng bộ xã.
- Ngoài ra ngân sách còn bố trí kinh phí bổ sung từ sách pháp luật: 1 triệu đồng/xã/năm và bố trí chi sự nghiệp kinh tế theo quy định.

* Phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên đảm bảo kinh phí thực hiện các chế độ chính sách mới ban hành của Trung ương, của Tỉnh và bố trí nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương mới của Chính phủ theo phương thức:

+ 50% tăng thu NSDP (không kể tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất thực hiện năm 2007 so với dự toán được giao).

+ 10% tiết kiệm chi thường xuyên NSDP (không kể các khoản chi lương và có tính chất lương) đối với các cơ quan, đơn vị thuộc dự toán các cấp ngân sách.

+ 40% số thu học phí.

+ Số kinh phí còn dư sau khi đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm ngân sách năm 2007 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2008.

* Sau khi đã thực hiện từ các nguồn trên mà không đủ, ngân sách cấp trên sẽ hỗ trợ đảm bảo nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2008. Trường hợp nguồn thực hiện cải cách tiền lương xác định theo các quy định trên của đơn vị dự toán ngân sách các cấp lớn hơn nhu cầu chi thực cải cách tiền lương theo quy định thì tiếp tục chuyển nguồn này sang năm sau để tạo nguồn cải cách tiền lương, không sử dụng vào các mục tiêu khác.

* Trong quá trình quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách, trường hợp Hội đồng nhân dân quyết định dự toán thu ngân sách cao hơn mức cấp trên giao thì dự toán chi tăng thêm tương ứng (không kể tăng thu từ nguồn thu tiền sử dụng đất) dành 50% thực hiện cải cách tiền lương; phần còn lại thanh toán công nợ xây dựng cơ bản và thực hiện những nhiệm vụ, chế độ, chính sách phát sinh trong năm theo chế độ quy định.

3. Về thời gian phân bổ và giao dự toán:

Căn cứ Nghị quyết HĐND, Quyết định của UBND huyện về giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách. UBND các xã, thị trấn tổ chức phân bổ và giao dự toán trình HĐND cùng cấp phê duyệt, đảm bảo thời gian quy định của Luật NSNN (trước ngày 15/01/2008) đồng thời gửi phòng Tài chính - KH, Kho bạc NN làm căn cứ kiểm soát chi và thanh toán.

Điều 2. Một số biện pháp tổ chức quản lý và điều hành NSDP.

1. Tổ chức quản lý thu:

- Thực hiện đầy đủ các chính sách động viên hợp lý, phân tích dự báo các yếu tố tăng trưởng kinh tế, sự biến động của thị trường giá cả; giám sát và quản lý chặt chẽ các nguồn thu, khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất phát triển kinh doanh; đẩy mạnh các biện pháp tăng thu ngân sách, tạo nguồn thu ổn định vững chắc.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp thu đối với tất cả các lĩnh vực, từng sắc thuế, từng đối tượng nộp thuế trên địa bàn, phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong công tác thu nộp thuế của các đơn vị, các đối tượng.

- Thực hiện việc thu phí, lệ phí theo đúng quy định của pháp luật, các cấp các ngành nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 24/2007/CT-TTg ngày 01/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấn chỉnh về thực hiện các quy định của pháp luật về phí, lệ phí, chính sách huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân.

Không được thu các khoản phí, lệ phí không có tên trong danh mục chi tiết phí, lệ phí.

- Quán triệt đầy đủ các nội dung chủ yếu các chương trình cải cách hành chính thuế, tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến về chính sách, chế độ quản lý thuế giai đoạn 2007 - 2010, tổ chức tốt quy trình quản lý thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thu nộp thuế, tổng hợp xử lý dứt điểm các khoản nợ tồn đọng, khắc phục tình trạng thất thu trong lĩnh vực thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh. Tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ vi phạm về chính sách thuế.

- Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai từ khâu quy hoạch, lập hồ sơ, cấp giấy chứng nhận, chuyển nhượng đất và đấu giá quyền sử dụng đất để quản lý và thu kịp thời đầy đủ vào ngân sách theo chế độ quy định.

- Rà soát toàn bộ diện tích đất 5% và các hợp đồng đấu thầu đàm ao hồ, tiến hành thanh lý các hợp đồng đã hết hạn hoặc không đúng quy định, có kế hoạch tổ chức đấu thầu lại trên nguyên tắc dân chủ, công khai đảm bảo hoàn thành vượt dự toán được giao.

2. Tổ chức quản lý điều hành chi ngân sách:

2.1. Tổ chức quản lý và điều hành dự toán:

Trên cơ sở mục tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2008 đã được HĐND huyện thông qua, công tác quản lý và điều hành ngân sách phải bám sát thực hiện đầy đủ các mục tiêu đề ra, các chính sách, chế độ quy định của Trung ương, của Tỉnh cho năm 2008 và kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 đảm bảo nguồn lực phục vụ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Chỉ đạo và quản lý chặt chẽ theo đúng quy định của pháp luật đối với các khoản chi chuyển nguồn, chi tạm ứng, chi quản lý qua ngân sách, đảm bảo các nguồn vốn này được sử dụng có mục đích, hiệu quả, không lãng phí thất thoát. Tập trung xử lý dứt điểm các vi phạm tồn tại trong lĩnh vực tài chính ngân sách đã được các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán phát hiện kiến nghị, thực hiện xuất toán thu hồi vào NSNN, các khoản thu, chi trái quy định của pháp luật, phản ánh đầy đủ, kịp thời các khoản thu học phí của các cơ sở công lập và các khoản thu, chi quản lý qua ngân sách Nhà nước theo đúng quy định.

- Huy động các nguồn thu cho đầu tư phát triển theo đúng chế độ quy định nghiêm cấm huy động đóng góp sai quy định, đóng góp để ngoài sổ sách, sử dụng các khoản đóng góp không đúng mục đích.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án, công trình, đối với các dự án, công trình thực hiện không đúng tiến độ phải kịp thời quyết định hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh để chuyển vốn cho các dự án có tiến độ triển khai nhanh nhưng chưa được bố trí đủ vốn.

- Trên cơ sở dự toán Ngân sách được giao các cấp, các ngành thực hiện điều hành chi đúng theo dự toán, thực hiện kịp thời và đầy đủ việc kiểm soát chi theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước. Chỉ đạo các cơ quan đơn vị liên quan phối hợp với cơ quan Tài chính thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các chế độ chính

sách, đảm bảo thực hiện đúng chế độ và có hiệu quả, nhất là các chính sách liên quan đến đối tượng xã hội, xóa đói giảm nghèo...

2.2. Về thủ tục cấp phát, thanh toán ngân sách:

2.2.1. Đối với lĩnh vực đầu tư phát triển:

- Trên cơ sở dự toán được giao, cơ quan tài chính thông báo hạn mức theo kế hoạch quý và chuyển vốn sang Kho bạc NN để thanh toán cho các công trình, dự án đủ thủ tục và khối lượng, Kho bạc NN giải ngân theo tiến độ thực hiện.

- Đối với các khoản chi bổ sung có mục tiêu từ Ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới theo dự toán hàng năm, UBND huyện chuyển vốn từ ngân sách huyện cho các đơn vị theo hình thức cấp phát có mục tiêu. Các chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Đối với nguồn vốn từ thu tiền sử dụng đất (bao gồm cả đấu giá đất), căn cứ vào kết quả thu nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách, thực hiện chuyển vốn cho các danh mục công trình và dự án theo kế hoạch. Đối với các xã, thị trấn căn cứ vào kế hoạch XDCCB và công nợ đầu tư XDCCB báo cáo UBND huyện phê duyệt nguồn vốn thanh toán cho các công trình.

2.2.2. Đối với lĩnh vực chi thường xuyên:

- Trên cơ sở dự toán năm được cấp có thẩm quyền giao, hàng tháng đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rút dự toán chi theo đúng chế độ, định mức được ban hành, tất cả các khoản chi NSNN phải kiểm tra, kiểm soát trong quá trình chi trả, thanh toán, các khoản chi phải có trong dự toán NSNN được cấp có thẩm quyền giao, chi đúng dự toán, đúng theo mục lục NSNN hiện hành và đảm bảo nguyên tắc:

+ Các khoản chi thanh toán cá nhân (Lương, phụ cấp lương, trợ cấp) thanh toán theo mức được hưởng hàng tháng của các đối tượng hưởng lương, trợ cấp từ NSNN.

+ Những khoản chi có tính chất thời vụ hoặc chi phát sinh vào một số thời điểm như đầu tư XDCCB, mua sắm, sửa chữa lớn và các khoản có tính chất không thường xuyên khác thực hiện thanh toán theo tiến độ, khối lượng thực hiện theo chế độ quy định.

- Từ năm ngân sách 2008, thực hiện chuyển hình thức cấp phát bằng lệnh chi tiền sang rút dự toán tại Kho bạc NN đối với nhiệm vụ chi bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới; căn cứ dự toán bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới được cấp có thẩm quyền giao và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chi, hàng tháng cơ quan tài chính chủ động rút dự toán tại Kho bạc NN để đảm bảo cân đối ngân sách cấp mình, cụ thể:

+ Đối với bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên cho ngân sách cấp dưới ở địa phương, căn cứ khả năng nguồn thu và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, UBND huyện quy định mức rút dự toán hàng tháng của ngân sách cấp dưới cho phù hợp với thực tế của địa phương như sau:

Mức rút dự toán hàng tháng về nguyên tắc không vượt quá 1/12 tổng mức bổ sung cân đối cả năm; riêng các tháng trong quý I căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ mức rút dự toán có thể cao hơn mức bình quân trên, song tổng mức rút dự toán cả quý I không được vượt quá 30% dự toán năm.

+ UBND và Kho bạc Nhà nước thực hiện rà soát, xử lý, chuyển số dư NSNN năm 2008 sang năm sau theo đúng quy định của Luật NSNN, các văn bản hướng dẫn Luật và Thông tư 101/2005/TT-BTC ngày 17/11/2005 của Bộ Tài chính, đảm bảo số chuyển nguồn năm 2008 sang năm sau chặt chẽ, đúng chế độ, thúc đẩy đơn vị sử dụng kinh phí hiệu quả, hạn chế chuyển nguồn sang năm sau.

+ Kho bạc NN có trách nhiệm kiểm soát các hồ sơ, chứng từ và thực hiện chi trả, thanh toán kịp thời các khoản chi NSNN đủ điều kiện thanh toán theo quy định, phối hợp với cơ quan tài chính, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền trong việc kiểm tra tình hình sử dụng NSNN. Quản lý chi tiêu NSNN theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện kiểm tra, xét duyệt, thẩm định báo cáo quyết toán các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới theo chế độ quy định.

- Các đơn vị sử dụng ngân sách Nhà nước căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và dự toán được giao xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế sử dụng tài sản, đảm bảo sử dụng ngân sách, tài sản tiết kiệm, hiệu quả đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Điều 3. Công khai tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý và sử dụng NSNN.

- Các cấp, các ngành, các đơn vị sử dụng NSNN tổ chức chỉ đạo thực hiện đầy đủ các quy định của Luật phòng chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Đồng thời xử lý kịp thời, đầy đủ các sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; làm rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và thực hiện chế độ trách nhiệm đối với thủ trưởng đơn vị sử dụng NSNN trong quản lý điều hành ngân sách khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách quy định; phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cùng cấp thực hiện cuộc vận động toàn dân thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- NSNN các cấp thực hiện chế độ công khai theo quy định tại Thông tư số 03/2005/TT-BTC ngày 06/01/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các cấp NSNN và chế độ báo cáo tình hình thực hiện công khai tài chính, các đơn vị dự toán ngân sách thực hiện việc công bố công khai theo quy định tại Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 23/3/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được NSNN hỗ trợ, các công trình đầu tư XDCB từ nguồn vốn NSNN thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý, sử dụng vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN; đối với các quỹ có nguồn từ NSNN và các quỹ đóng góp của nhân dân thực hiện công khai theo hướng dẫn tại Thông tư số 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài chính. NSNN các cấp, các đơn vị sử dụng ngân sách phải thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện quy chế công khai tại địa phương và gửi cơ quan chức năng để tổng hợp, đánh giá theo chế độ quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện:

Căn cứ dự toán NSNN được giao trên cơ sở những biện pháp tổ chức quản lý và điều hành ngân sách đã nêu trong quy định này. Các cơ quan đơn vị, UBND xã, thị trấn phải xây dựng thành chương trình và đề ra các biện pháp thực hiện đầy đủ nhiệm vụ dự toán NSDP năm 2008. Quản lý có hiệu quả, đúng mục đích các nguồn vốn có nguồn gốc từ NSNN.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND - UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - KH, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các chủ dự án, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Xuân Khai (Đã ký)